

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**
Số: **4180** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thanh Hóa, ngày 11 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Giải quyết khiếu nại của bà Bùi Thị Huân
Xóm 4, xã Xuân Thắng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 10/BC-ĐXM ngày 26/9/2019 của Đoàn kiểm tra, xác minh theo Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả xác minh khiếu nại của bà Bùi Thị Huân ở xóm 4, xã Xuân Thắng, huyện Thọ Xuân, nội dung:

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Bùi Thị Huân có đơn gửi Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân khiếu nại Nhà nước thu hồi đất của gia đình bà năm 2013 tại thửa 472 để thực hiện Dự án đường giao thông Quốc lộ 47 đến đường Hồ Chí Minh nhưng không được bồi thường về đất.

Khiếu nại của bà Bùi Thị Huân được Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân giải quyết tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 với nội dung: Khiếu nại của bà Huân là không đủ cơ sở. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân, bà Bùi Thị Huân khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Hồ sơ quản lý đất đai

- Bản đồ 299 xã Xuân Thắng năm 1985, tỷ lệ 1/10.000, thể hiện tại tờ bản đồ 6, thửa 93, diện tích 384m², loại đất: Mn/Hg, chủ sử dụng: Hợp tác xã.

- Sổ giao ruộng đất ổn định, lâu dài cho hộ gia đình, cá nhân xã Xuân Thắng năm 1993: Hộ bà Huân không được giao sử dụng thửa đất khiếu nại.

- Bản đồ Nông trường Sao Vàng: Trên bản đồ Nông trường Sao Vàng không có thửa đất khiếu nại.

- Bản đồ địa chính xã Xuân Thắng năm 2004, thể hiện tại tờ số 8, thửa 472, diện tích 411 m², loại đất Mn/Hg (đất mặt nước chưa sử dụng); sổ mục kê và sổ địa chính ghi chủ sử dụng là đất mặt nước chưa sử dụng.

- Hồ sơ xã Xuân Thắng lập, quản lý: UBND xã Xuân Thắng đo đạc và đưa vào quản lý, hộ bà Huân thuê thầu đất với UBND xã Xuân Thắng và nộp tiền thuê thầu từ năm 2008; đến ngày 01/01/2012, UBND xã Xuân Thắng ký Hợp đồng thuê thầu số 07 năm 2012 với hộ bà Huân.

- Bản đồ giao đất lâm nghiệp: Thuộc khoảnh số 1 (đất lúa nước).

2. Nguồn gốc và quá trình sử dụng

- Theo báo cáo của bà Bùi Thị Huân: Thửa đất này là đất ao tại xứ đồng Gốc Lim do bố mẹ chồng đào sử dụng. Năm 1989, bà Huân về làm dâu, được bố mẹ chồng giao tiếp tục sử dụng làm ao nuôi cá, không có giấy tờ về quyền sử dụng đất. UBND xã Xuân Thắng đã thu thầu của gia đình bà từ năm 2008; đến năm 2012, gia đình ký hợp đồng với UBND xã Xuân Thắng, thời hạn thuê thầu đến năm 2016. Gia đình bà sử dụng đất không có liên quan đến Nông trường Sao Vàng và không phải là công nhân Nông trường Sao Vàng.

- Theo báo cáo của UBND xã Xuân Thắng: Thửa đất bà Bùi Thị Huân khiếu nại là đất mặt nước hoang (theo hồ sơ địa chính năm 2004), UBND xã Xuân Thắng đưa vào quản lý đất công và cho hộ thuê thầu từ 2008 (theo danh sách), năm 2012 ký Hợp đồng thuê thầu số 07 năm 2012 ngày 01/01/2012 với hộ bà Huân.

3. Hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng

UBND huyện Thọ Xuân ban hành Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 thu hồi toàn bộ diện tích thửa đất (411m²) và Quyết định số 2176/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 phê duyệt phương án bồi thường. Do xác định là đất của UBND xã quản lý nên hộ bà Huân không được bồi thường, hỗ trợ về đất.

4. Xem xét về quyền sử dụng đất và bồi thường, hỗ trợ

Thửa đất 472 hộ bà Bùi Thị Huân sử dụng không thuộc đất Nông trường Sao Vàng. Tại thời điểm lập hồ sơ địa chính năm 2004 xã Xuân Thắng thể hiện là đất mặt nước chưa sử dụng (MN/Hg). Đối với diện tích thuộc nhóm đất chưa sử dụng, tại khoản 1 Điều 103 Luật Đất đai năm 2003 quy định: “Ủy

ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm quản lý, bảo vệ đất chưa sử dụng tại địa phương và đăng ký vào hồ sơ địa chính". UBND xã Xuân Thắng đã đưa diện tích này vào quản lý và cho hộ bà Huân thuê thầu, thu tiền thuê hàng năm từ năm 2008 cho đến thời điểm thu hồi năm 2013. Vì vậy, hộ bà Bùi Thị Huân sử dụng đất do UBND xã quản lý, không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 50, Luật Đất đai năm 2003.

Tại Điểm e, Khoản 1, Điều 43, Luật Đất đai năm 2003 quy định các trường hợp thu hồi đất mà không được bồi thường về đất, trong đó có trường hợp "*không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*". Mặt khác, tại Khoản 4, Điều 4, Hợp đồng thuê đất số 07/HĐTD ngày 01/01/2012 giữa UBND xã Xuân Thắng với hộ bà Huân đã quy định hợp đồng thuê đất chấm dứt khi bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất.

Theo quy định trên thì hộ bà Bùi Thị Huân không được bồi thường về đất khi UBND huyện Thọ Xuân ban hành Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 thu hồi đất để thực hiện dự án.

Về hỗ trợ: Hộ bà Bùi Thị Huân không thuộc đối tượng được hỗ trợ ổn định đời sống và hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Khoản 1, Điều 20 và Khoản 1, Điều 22, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ.

Về chính sách hỗ trợ khác: Tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 13/02/2019, Chủ tịch UBND Thọ Xuân xem xét hỗ trợ khác cho hộ bà Huân theo Công văn số 2330/UBND-KTTC ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh nhưng chưa có quyết định phê duyệt.

III. KẾT LUẬN

Bà Bùi Thị Huân khiếu nại được bồi thường về đất tại thửa 472 là không có cơ sở vì thửa đất có nguồn gốc là đất mặt nước chưa sử dụng (MN/Hg), thuộc đất UBND xã Xuân Thắng được giao quản lý theo quy định và cho hộ bà Huân thuê thầu cho đến thời điểm thu hồi năm 2013, thuộc trường hợp thu hồi đất mà không được bồi thường về đất theo quy định tại Khoản 1, Điều 43, Luật Đất đai năm 2003; không thuộc đối tượng được hỗ trợ ổn định đời sống và hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Khoản 1, Điều 20 và Khoản 1, Điều 22, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; hộ bà Bùi Thị Huân được xem xét hỗ trợ khác theo Công văn số 2330/UBND-KTTC ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc bà Bùi Thị Huân khiếu nại được bồi thường về đất đối với thửa 472 là không có cơ sở.

Điều 2. Giao UBND huyện Thọ Xuân xem xét, quyết định hỗ trợ khác cho hộ bà Bùi Thị Huân theo quy định tại Điều 23, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 và Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014

của Chính phủ, mức hỗ trợ bằng mức bồi thường theo loại đất hiện trạng theo giá đất quy định tại Bảng giá đất do UBND tỉnh ban hành.

Điều 3. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Bùi Thị Huân không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân, Chủ tịch UBND xã Xuân Thắng, bà Bùi Thị Huân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền